

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ AN PHÁT
BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC SOÁT XÉT

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2013



MỤC LỤC

	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH	4
BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT VỀ BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH	5
BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU RỦI RO VÀ VỐN KHẢ DỤNG	6
THUYẾT MINH BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH	7 - 8

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư An Phát (gọi tắt là “Công ty”) đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2013 đã được soát xét.

KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư An Phát (gọi tắt là “Công ty”) là Công ty cổ phần được thành lập theo các giấy tờ pháp lý như sau:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103005789 ngày 25 tháng 12 năm 2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, và các giấy phép điều chỉnh sau đó.

Giấy phép thành lập và hoạt động số 13/UBCK-GPHĐQLQ ngày 28 tháng 12 năm 2006 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp. Theo giấy phép điều chỉnh số 49/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 6 tháng 9 năm 2012, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư ANPHA (tên trước đây của Công ty) đổi tên thành Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư An Phát.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2013 là 6 người.

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là:

- Lập và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;
- Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán;
- Quản lý danh mục đầu tư.

TÌNH HÌNH TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH

Tình hình tỷ lệ an toàn tài chính tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2013 của Công ty được trình bày trong báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 6 đến trang 8).

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong kỳ và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng quản trị

Ông Hồ Bửu Phương	Chủ tịch
Ông Thân Ngọc Minh	Thành viên
Ông Huỳnh Tấn Hiệp	Thành viên
Ông Nguyễn Tiến Thành	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Hồ Bửu Phương	Tổng Giám đốc
-------------------	---------------

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý các chỉ tiêu an toàn tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2013. Trong việc lập các báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Thực hiện các phán đoán và ước tính một cách thận trọng khi tính các chỉ tiêu của báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính;
- Lập báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính dựa trên cơ sở hoạt động liên tục, trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động ;

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính được lập tuân thủ Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tài chính và Thông tư số 165/2012/TT-BTC ngày 9 tháng 10 năm 2012 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 226/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định các chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc,



Hồ Bửu Phương
Tổng Giám đốc

Ngày 29 tháng 8 năm 2013

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH
Tại ngày 30 tháng 6 năm 2013

Chúng tôi cam đoan rằng:

- Báo cáo được xây dựng trên cơ sở số liệu được cập nhật tại ngày lập báo cáo và được lập theo nội dung quy định tại Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 và Thông tư 165/2012/TT-BTC ngày 9 tháng 10 năm 2012 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung Thông tư 226/2010/TT-BTC quy định về chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng các chỉ tiêu an toàn tài chính;
- Đối với những vấn đề có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty phát sinh sau ngày lập báo cáo này, chúng tôi sẽ cập nhật trong kỳ báo cáo tiếp theo;
- Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và trung thực của nội dung báo cáo.



Hồ Bửu Phương
Tổng Giám đốc
Ngày 29 tháng 8 năm 2013

Trần Thị Ái Liên
Phụ trách kế toán



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN TÀI CHÍNH QUỐC TẾ International Auditing and Financial Consulting Company Limited

Địa chỉ : Phòng 3203, Tầng 32, Nhà 34T, KĐT Trung Hòa - Nhân Chính, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Address: Room 3203, 32th Floor, 34T Building, Trung Hoa - Nhan Chinh, Cau Giay District, Hanoi, Vietnam.

Tel: +84.4 222 12 891 Fax: +84.4 222 12 892 Email: ifc@ifcvietnam.com.vn Website: www.ifcvietnam.com.vn

Số: 3422 /2013/BCSX-IFC

BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT

Về báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư An Phát
tại ngày 30 tháng 6 năm 2013

Kính gửi:

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư An Phát

Chúng tôi đã thực hiện soát xét báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30 tháng 6 năm 2013 của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư An Phát (gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 29 tháng 8 năm 2013 từ trang 6 đến trang 8. Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính kèm theo được lập theo quy định tại Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 và Thông tư số 165/2012/TT-BTC ngày 9 tháng 10 năm 2012 sửa đổi bổ sung Thông tư số 226/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng các chỉ tiêu an toàn tài chính.

Như đã trình bày trong báo cáo của Ban Giám đốc tại trang 2 và 3, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính phù hợp với quy định hiện hành. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra báo cáo kết quả công tác soát xét báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 910 - Công tác soát xét báo cáo tài chính. Chuẩn mực này yêu cầu công tác soát xét phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo vừa phải rằng báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30 tháng 06 năm 2013 không chứa đựng những sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của Công ty và áp dụng các thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính; công tác này cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên cũng không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có sự kiện nào để chúng tôi cho rằng báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tỷ lệ an toàn tài chính của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2013 phù hợp với quy định tại Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 và Thông tư số 165/2012/TT-BTC ngày 9 tháng 10 năm 2012 sửa đổi bổ sung Thông tư số 226/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng các chỉ tiêu an toàn tài chính. Báo cáo này chỉ được sử dụng để nộp cho các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền mà không sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.



Phạm Tiến Dũng
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 0747-2013-072-1
Ngày 29 tháng 8 năm 2013

Lương Xuân Trường
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 1741-2013-072-1



BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU RỦI RO VÀ VỐN KHẢ DỤNG
Tại ngày 30 tháng 6 năm 2013

Đơn vị: VND

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	30/06/2013
1	Tổng giá trị rủi ro thị trường	2	-
2	Tổng giá trị rủi ro thanh toán	3	-
3	Tổng giá trị rủi ro hoạt động	4	5.000.000.000
4	Tổng giá trị rủi ro (4=1+2+3)		5.000.000.000
5	Vốn khả dụng	5	12.027.158.915
6	Tỷ lệ an toàn Vốn khả dụng (6=5/4)		240,5%

THUYẾT MINH BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính kèm theo

1. THÔNG TIN CHUNG

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư An Phát (gọi tắt là “Công ty”) là Công ty cổ phần được thành lập theo Giấy phép thành lập số 13/UBCK-GPHĐQLQ ngày 28 tháng 12 năm 2006 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và Giấy phép điều chỉnh số 49/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 6 tháng 9 năm 2012 về việc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư ANPHA (tên trước đây của Công ty) đổi tên thành Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư An Phát. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103005789 ngày 25 tháng 12 năm 2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, và các giấy phép điều chỉnh sau đó;

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2013 là 6 người.

Trụ sở chính của Công ty: Tầng 5, Số 8 Phố Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: lập và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư.

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng quản trị

Ông Hồ Bửu Phương	Chủ tịch
Ông Thân Ngọc Minh	Thành viên
Ông Huỳnh Tấn Hiệp	Thành viên
Ông Nguyễn Tiến Thành	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Hồ Bửu Phương	Tổng Giám đốc
-------------------	---------------

2. GIÁ TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Đơn vị: VND

Các hạng mục đầu tư	Hệ số rủi ro (1)	Quy mô rủi ro (2)	Giá trị rủi ro (3)=(1)x(2)
I. Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ			
1. Tiền	0%	525.171.706	-
A. TỔNG GIÁ TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG (A=I)			-

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

MẪU SỐ B09-CTQ

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

3. GIÁ TRỊ RỦI RO THANH TOÁN

Đơn vị: VND

Loại hình giao dịch	Giá trị rủi ro						Tổng giá trị rủi ro
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	
I. Rủi ro trước thời hạn thanh toán	-	-	-	-	-	-	-
II. Rủi ro quá thời hạn thanh toán	-	-	-	-	-	-	-
III. Rủi ro tăng thêm (nếu có)	-	-	-	-	-	-	-
B. TONG GIA TRỊ RUI RO THANH TOÁN (B = I)	-	-	-	-	-	-	-

4. GIÁ TRỊ RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Đơn vị: VND

Giá trị

I. Tổng chi phí hoạt động phát sinh trong vòng 12 tháng	1.373.308.356
II. Các khoản giảm trừ khỏi tổng chi phí	1.409.861
1. Chi phí khấu hao	1.409.861
2. Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán ngắn hạn	-
3. Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán dài hạn	-
4. Dự phòng phải thu khó đòi	-
III. Tổng chi phí sau khi giảm trừ (III=I-II)	1.371.898.495
IV. 25% Tổng chi phí sau khi giảm trừ (IV=25%III)	342.974.624
V. 20% Vốn pháp định của tổ chức kinh doanh chứng khoán	5.000.000.000
C. TỔNG GIÁ TRỊ RỦI RO HOẠT ĐỘNG (C=Max {IV, V})	5.000.000.000

5. VỐN KHẢ DỤNG

Đơn vị: VND

Vốn khả dụng tại ngày 30/06/2013

Nội dung	Vốn khả dụng (1)	Khoản giảm trừ (2)	Khoản tăng thêm (3)
A. Nguồn vốn chủ sở hữu			
1. Vốn chủ sở hữu không bao gồm cổ phần ưu đãi hoàn lại (nếu có)	25.000.000.000	-	-
8. Lợi nhuận lũy kế và lợi nhuận chưa phân phối trước khi trích lập các khoản dự phòng theo quy định của pháp luật	(12.972.841.085)	-	-
1A. Tổng	12.027.158.915	-	-
VỐN KHẢ DỤNG = 1A	12.027.158.915		



Hồ Bửu Phương
Tổng Giám đốc
Ngày 29 tháng 8 năm 2013

Trần Thị Ái Liên
Phụ trách kế toán